

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026**

Căn cứ Nghị quyết số 133/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 01/KH-UBBC ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban bầu cử tỉnh Thừa Thiên Huế triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

Để tổ chức thành công cuộc bầu cử tại địa phương, Ủy ban bầu cử huyện xây dựng kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 với các nội dung sau:

#### **A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **I. Mục đích**

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 được tổ chức vào ngày 23 tháng 5 năm 2021. Cuộc bầu cử diễn ra sau đại hội đảng các cấp vừa kết thúc thắng lợi. Toàn huyện đang tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ mà Nghị quyết đại hội đảng các cấp, đặc biệt là Nghị quyết đại hội đảng bộ huyện Quảng Điền lần thứ XIV đã đề ra. Đây là dịp để xây dựng, củng cố và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

##### **II. Yêu cầu**

1. Cuộc bầu cử phải được tiến hành dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân. Kết hợp tuyên truyền về bầu cử với tuyên truyền các ngày kỷ niệm lớn của quê hương, đất nước trong cùng thời điểm.

2. Tạo điều kiện thuận lợi nhất để nhân dân thực hiện đầy đủ quyền làm chủ của mình trong việc lựa chọn, giới thiệu, bầu người có đức, có tài, xứng đáng đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân vào Quốc hội - cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã - cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương.

3. Đảm bảo tuyệt đối an toàn về an ninh trật tự cho cuộc bầu cử; các

ngành, các cấp tập trung chỉ đạo giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân, đồng thời đẩy mạnh công tác tiếp dân để giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

4. Đảm bảo bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật; đại biểu được bầu có chất lượng, cơ cấu hợp lý.

## **B. NỘI DUNG TRIỂN KHAI**

### **I. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử**

#### **1. Thành lập Ủy ban bầu cử các cấp**

1.1. Ủy ban nhân dân huyện sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện quyết định thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân huyện nhiệm kỳ 2021-2026.

1.2. Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026.

1.3. Thời hạn thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã **chậm nhất là ngày 07 tháng 02 năm 2021** (tức 105 ngày trước ngày bầu cử).

1.4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã được quy định tại Khoản 2, Điều 23 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015.

1.5. Danh sách Ủy ban bầu cử huyện, cấp xã phải được báo cáo lên Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp.

#### **2. Thành lập Ban bầu cử**

##### **2.1. Thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp**

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

b) Số lượng thành viên Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp như sau: Cấp huyện có từ 09 đến 11 thành viên, cấp xã có từ 07 đến 09 thành viên, gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên.

c) Thời hạn thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp **chậm nhất là ngày 14 tháng 3 năm 2021** (tức 70 ngày trước ngày bầu cử).

**2.2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban bầu cử:** Được quy định tại Khoản 3, Điều 24 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015.

### **3. Thành lập Tổ bầu cử**

**3.1.** Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Tổ bầu cử có từ 11 đến 21 thành viên, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên.

**3.2.** Các đơn vị vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập một Tổ bầu cử có từ 05 đến 09 thành viên, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên.

**3.3.** Đối với đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và Chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử có từ 11 đến 21 thành viên, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên.

**3.4.** Thời hạn thành lập Tổ bầu cử **chậm nhất là ngày 03 tháng 4 năm 2021** (tức 50 ngày trước ngày bầu cử).

**3.5.** Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử được quy định tại Khoản 2, Điều 25 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015.

## **II. Xác định đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu**

### **2.1. Đơn vị bầu cử**

Số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, cấp xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử huyện, cấp xã ấn định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp và được công bố **chậm nhất trước ngày 04 tháng 3 năm 2021** (tức 80 ngày trước ngày bầu cử). Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu không quá 05 (năm) đại biểu.

### **2.2. Khu vực bỏ phiếu**

a) Khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội đồng thời là khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Mỗi khu vực bỏ phiếu có từ ba trăm đến bốn nghìn cử tri (trừ những nơi dân cư không tập trung).

b) Các trường hợp có thể thành lập khu vực bỏ phiếu riêng: Đơn vị vũ trang nhân dân; Trung tâm Y tế huyện có từ năm mươi cử tri trở lên.

c) Việc xác định khu vực bỏ phiếu do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định

và được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê chuẩn.

### **III. Lập và niêm yết danh sách cử tri**

1. Mọi công dân có quyền bầu cử đều được ghi tên vào danh sách cử tri và được phát thẻ cử tri. Mỗi công dân chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri ở nơi mình thường trú hoặc tạm trú.

2. Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân xã, thị trấn lập theo khu vực bỏ phiếu; danh sách cử tri các đơn vị vũ trang nhân dân do Chỉ huy đơn vị lập. Danh sách cử tri phải được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và những nơi công cộng của khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là ngày 13 tháng 4 năm 2021** (tức 40 ngày trước ngày bầu cử); đồng thời, thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để nhân dân kiểm tra.

### **IV. Tổ chức hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân**

#### **1. Cơ quan tổ chức**

Hội nghị hiệp thương mỗi cấp do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức, có sự tham dự của đại diện ban lãnh đạo các tổ chức thành viên của Mặt trận, đại diện Ủy ban bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp.

#### **2. Thời gian và yêu cầu**

2.1. Hội nghị hiệp thương các cấp lần thứ nhất tổ chức **chậm nhất là ngày 17 tháng 02 năm 2021** (tức 95 ngày trước ngày bầu cử) để thoả thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước cùng cấp và của đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế, các đơn vị hành chính cấp dưới trên địa bàn.

2.2. Hội nghị hiệp thương các cấp lần thứ hai tổ chức **chậm nhất là ngày 19 tháng 3 năm 2021** (tức 65 ngày trước ngày bầu cử); căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân, cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người tự ứng cử, người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu và ý kiến cử tri nơi công tác (nếu có) của người tự ứng cử, người được thôn, tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

2.3. Hội nghị hiệp thương các cấp lần thứ ba tổ chức **chậm nhất là ngày 18 tháng 4 năm 2021** (tức 35 ngày trước ngày bầu cử); căn cứ vào tiêu chuẩn

của đại biểu Hội đồng nhân dân, cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử của cơ quan, tổ chức, đơn vị và kết quả lấy ý kiến cử tri để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

### V. Lập và niêm yết danh sách những người ứng cử

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, cấp xã gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp **chậm nhất là ngày 23 tháng 4 năm 2021** (tức 30 ngày trước ngày bầu cử).

2. Ủy ban bầu cử huyện, cấp xã phải lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử **chậm nhất là ngày 28 tháng 4 năm 2021** (tức 25 ngày trước ngày bầu cử).

3. Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là ngày 03 tháng 5 năm 2021** (tức 20 ngày trước ngày bầu cử).

4. Số người trong danh sách ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở mỗi đơn vị bầu cử thực hiện theo Khoản 3, Điều 58 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015.

### VI. Vận động bầu cử

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, cấp xã có trách nhiệm tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri cho người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình.

2. Người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân có quyền vận động bầu cử thông qua gặp gỡ, tiếp xúc cử tri tại hội nghị tiếp xúc cử tri ở địa phương hoặc thông qua phương tiện thông tin đại chúng theo quy định tại Điều 67 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015.

3. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ.

### VII. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử

1. Khi kiểm tra danh sách cử tri, nếu phát hiện có sai sót thì trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết, công dân có quyền khiếu nại với cơ quan lập danh sách cử tri. Cơ quan lập danh sách cử tri phải ghi vào sổ những khiếu nại đó.

Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, cơ quan lập danh sách cử tri phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

Trường hợp người khiếu nại không đồng ý về kết quả giải quyết khiếu nại hoặc hết thời hạn giải quyết mà khiếu nại không được giải quyết thì có quyền khởi kiện tại Tòa án Nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

2. Công dân có quyền tố cáo về người ứng cử, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về những sai sót trong việc lập danh sách những người ứng cử. Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử phải ghi vào sổ và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị nhận được theo thẩm quyền. **Đến ngày 13 tháng 5 năm 2021** (tức 10 ngày trước ngày bầu cử), Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách người ứng cử. Sau bầu cử, các cơ quan có thẩm quyền (Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá mới hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân khoá mới) tiếp tục xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

### VIII. Tổ chức bầu cử

1. Các vấn đề liên quan đến tổ chức bầu cử, như: Thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu; xác định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử... được thực hiện theo quy định tại "*Nghị quyết của Hội đồng bầu cử quốc gia về mẫu hồ sơ ứng cử, mẫu thẻ cử tri, mẫu phiếu bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử*".

2. Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 là **Chủ nhật (ngày 23 tháng 5 năm 2021)**.

3. Thời hạn nộp biên bản xác nhận kết quả bầu cử và công bố kết quả bầu cử (*xem lịch trình cụ thể kèm theo*).

### C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức Hội nghị để quán triệt, hướng dẫn triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026:

- Ở huyện: Huyện ủy chủ trì tổ chức Hội nghị để quán triệt, triển khai vào trước ngày 25 tháng 01 năm 2021.

- Ở xã, thị trấn: Đảng ủy các xã, thị trấn chủ trì tổ chức Hội nghị để quán triệt, triển khai vào trước ngày 27 tháng 01 năm 2021.

2. Trên cơ sở kế hoạch triển khai của Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng

nhân dân huyện, đề nghị Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, đảm bảo tiến độ thời gian, trình tự các bước tiến hành công tác bầu cử và công việc chuẩn bị cho ngày bầu cử theo đúng quy định của pháp luật.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, tổ chức thực hiện tốt quy trình hiệp thương; tổ chức hoặc phối hợp tổ chức tốt hội nghị tiếp xúc cử tri cho người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện; chỉ đạo, hướng dẫn Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã thực hiện quy trình hiệp thương, tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri cho người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

4. Công an huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện xây dựng kế hoạch nhằm đảm bảo tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau ngày bầu cử; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan xây dựng phương án cụ thể, kịp thời ứng phó với những tình huống có thể xảy ra, đảm bảo cho cuộc bầu cử được diễn ra an toàn trên phạm vi toàn huyện.

Tiến hành các đợt kiểm tra về tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chú ý đến các địa bàn trọng điểm, những điểm nóng dễ xảy ra mất ổn định.

5. Phòng Nội vụ có kế hoạch tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện tốt công tác bầu cử; in ấn hồ sơ, tài liệu, biểu mẫu và các điều kiện phục vụ bầu cử; tổng hợp, tham mưu Ủy ban bầu cử huyện các văn bản báo cáo Ủy ban bầu cử tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan đúng thời gian theo quy định.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện và các ngành chức năng và các cơ quan thông tin đại chúng cấp tỉnh có kế hoạch cụ thể để tổ chức tốt công tác tuyên truyền cổ động trước, trong và sau cuộc bầu cử.

7. Phòng Tư pháp phối hợp với các cơ quan chức năng làm tốt công tác giáo dục pháp luật nhằm làm cho mọi tầng lớp nhân dân hiểu rõ hơn về nội dung cơ bản của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và các văn bản liên quan đến công tác bầu cử để tham gia tích cực vào công tác bầu cử.

8. Phòng Tài chính - Kế hoạch đảm bảo kinh phí kịp thời cho cuộc bầu cử theo kế hoạch được giao; hướng dẫn các quy định, định mức chi theo quy định của Bộ Tài chính, Sở Tài chính và kiểm tra chặt chẽ nhằm thực hiện chi tiêu tiết kiệm, đúng mục đích và hiệu quả.

9. Thanh tra huyện chủ trì, hướng dẫn việc kê khai tài sản đối với những người tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo luật định; phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân trước, trong và sau thời gian tiến hành bầu cử.

10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 theo Luật định./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban bầu cử tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQVN huyện;
- Ban Chỉ đạo bầu cử huyện;
- Các thành viên Ủy ban bầu cử huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- Các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn;
- Công Thông tin điện tử huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn Sịa;
- Lưu: UBBC.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ  
CHỦ TỊCH**



**Trương Duy Hải**





**LỊCH TRÌNH THỜI GIAN THỰC HIỆN CÁC CÔNG VIỆC**  
**BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV VÀ ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021-2026**  
(Kèm theo Kế hoạch số: *CL* /KH-UBBC, ngày *14* tháng *01* năm 2021 của Ủy ban bầu cử huyện Quảng Điền)

STT	Nội dung công việc	Chậm nhất		Căn cứ	Cơ quan chịu trách nhiệm
		Ngày	Thời gian		
1	Thành lập Ủy ban bầu cử ở huyện, xã	105	07/02/2021	Khoản 1, Điều 22	UBND, TT HĐND và Ban TT UBMTQVN các cấp
2	Dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND ở các cấp	105	07/02/2021	Điều 9	TTHĐND, Ban TT UBMTTQ, UBND các cấp
3	Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở huyện, xã	95	17/02/2021	Điều 50	Ban TT UBMTTQVN các cấp
4	Điều chỉnh lần thứ nhất cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp	90	22/02/2021	Điều 51	TT HĐND các cấp
5	Án định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu HĐND được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử	80	04/3/2021	Điều 10	UBBC công bố theo đề nghị của UBND các cấp
6	Thành lập Ban bầu cử đại biểu HĐND huyện, cấp xã	70	14/3/2021	Khoản 2, Điều 24	UBND các cấp quyết định sau khi thống nhất với TTHĐND, Ban TTUBMTQ
7	Nộp Hồ sơ ứng cử đại biểu HĐND tại Ủy ban bầu cử các cấp	70	14/3/2021	Khoản 2, Điều 36	Người ứng cử, UBBC các cấp, Ban TT UBMTTQVN các cấp.
8	Giới thiệu người ứng cử ĐBQH, Tổ chức hội nghị cử tri			Điều 42,45	Cơ quan, tổ chức, đơn vị; địa phương
9	Giới thiệu người ứng đại biểu HĐND. Tổ chức hội nghị cử tri			Điều 52, 54	Cơ quan, tổ chức, đơn vị; địa phương
10	Tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ hai ở huyện, xã	65	19/3/2021	Khoản 1, Điều 44; Điều 53	Ban TT UBMTTQVN các cấp

STT	Nội dung công việc	Chậm nhất		Căn cứ	Cơ quan chịu trách nhiệm
		Ngày	Thời gian		
11	Xác định khu vực bỏ phiếu	55	29/3/2021	Điều 11	UBND cấp xã quyết định, UBND cấp huyện phê chuẩn
12	Thành lập Tổ bầu cử	50	03/4/2021	Điều 25	UBND cấp xã quyết định sau khi thống nhất với TT HĐND, Ban TT UBMTTQ
13	Tiến hành xong việc xác minh và trả lời về các vụ việc cử tri nêu lên đối với người ứng cử ĐBQH, đại biểu HĐND	40	13/4/2021	Khoản 4, Điều 46; Điều 55	UBBC, các cơ quan, đơn vị, địa phương
14	Niêm yết danh sách cử tri	40	13/4/2021	Điều 32	UBND cấp xã, Chỉ huy đơn vị vũ trang.
15	Cử tri khiếu nại về việc lập danh sách cử tri (trong vòng 30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách); Cơ quan lập danh sách cử tri giải quyết và thông báo kết quả giải quyết cho người khiếu nại trong thời hạn 5 ngày.			Điều 33	UBND cấp xã, Chỉ huy đơn vị vũ trang.
16	Tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ ba ở huyện, xã	35	18/4/2021	Khoản 1, Điều 49; Điều 56	Ban TT UBMTTQ các cấp
17	Gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ 3 và danh sách những người ứng cử được UBMTTQVN giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND đến Thường trực HĐND, UBMTTQ cấp trên trực tiếp và Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử cùng cấp	30	23/4/2021	Khoản 1, Điều 58	Ban TT UBMTTQ các cấp
18	Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND theo từng đơn vị bầu cử	25	28/4/2021	Khoản 2, Điều 58	UBBC các cấp
19	Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Ban bầu cử chậm nhất 25 ngày; cho các Tổ bầu cử chậm nhất 15 ngày trước ngày bầu cử	25	28/4/2021	Điểm h, Khoản 2, Điều 23; Điểm d, Khoản 3, Điều 24	Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử

STT	Nội dung công việc	Chậm nhất		Căn cứ	Cơ quan chịu trách nhiệm
		Ngày	Thời gian		
20	Niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND ở khu vực bỏ phiếu	20	03/5/2021	Điều 59	Tổ bầu cử
21	Vận động bầu cử. Hội nghị tiếp xúc cử tri (kết thúc trước thời điểm bỏ phiếu 24 giờ)		22/5/2021	Điều 64, 66	Ban TTUBMTTQ, UBND các cấp, người ứng cử
22	Ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử. Chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến UBND hoặc TT HĐND để tiếp tục xem xét, giải quyết theo thẩm quyền	10	13/5/2021	Điều 61	HĐBCQG, UBBC các cấp, Ban bầu cử
23	Thường xuyên thông báo ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác	10	13/5/2021	Điều 70	Tổ bầu cử
24	<b>BAU CỬ TOÀN QUỐC - CHỦ NHẬT, NGÀY 23/5/2021</b>		<b>23/5/2021</b>		
25	Kiểm phiếu, lập biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp	3	26/05/2021	Điều 76	Tổ bầu cử
26	Nhận, kiểm tra biên bản kết quả kiểm phiếu của các Tổ bầu cử và giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có). Lập biên bản xác định kết quả bầu cử ở đơn vị bầu cử	5	28/5/2021	Điều 77	Ban bầu cử
27	Nhận, kiểm tra biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND của các Ban bầu cử và giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có). Lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND ở địa phương	7	30/5/2021	Điều 85	Ủy ban bầu cử các cấp
28	Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND các cấp	10	02/6/2021	Điều 86	Ủy ban bầu cử các cấp
29	Án định ngày bầu cử thêm, bầu cử lại (nếu có)	15	07/6/2021	Điều 79, 80	Ban bầu cử, UBBC, HĐBCQG

STT	Nội dung công việc	Chậm nhất		Căn cứ	Cơ quan chịu trách nhiệm
		Ngày	Thời gian		
30	Khiếu nại về kết quả bầu cử phải được gửi đến HĐBCQG, Ủy ban bầu cử các cấp chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử		07/6/2021	Điều 87	HĐBCQG, UBBC các cấp
31	Ủy ban bầu cử có trách nhiệm xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại		27/6/2021	Điều 87	UBBC các cấp
32	Xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp			Điều 88	HĐBCQG, UBBC các cấp